CTCP Địa ốc 11 (HNX: D11)

FireAnt

Ngày 30/09/2025	10,300 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-6.5%	12.7%	11.6%

Q3/25

ROE #VALUE! #VALUE!

Q3/25

DT thuần

tỷ VNĐ

9T 2025

DT thuần

tỷ VNĐ

Q3/25

LN gộp

tỷ VNĐ

9T 2025

LN gộp

tỷ VNĐ

Q3/25

LN thuần

tỷ VNĐ

9T 2025

LN thuần

tỷ VNĐ

Q3/25

LN sau thuế

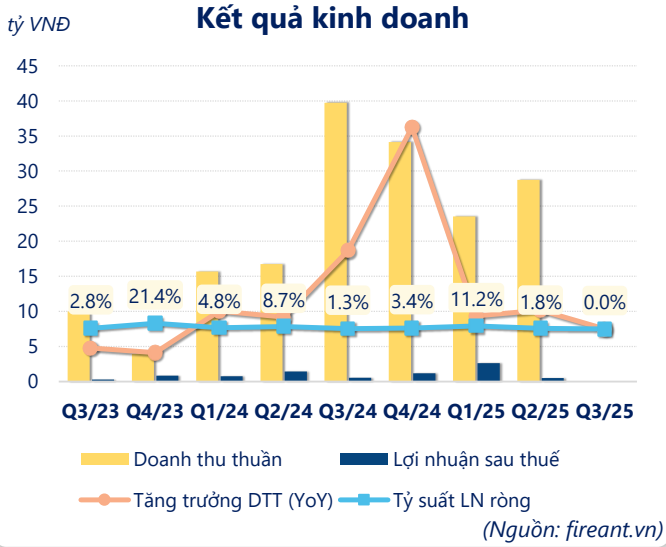
tỷ VNĐ

9T 2025

LN sau thuế

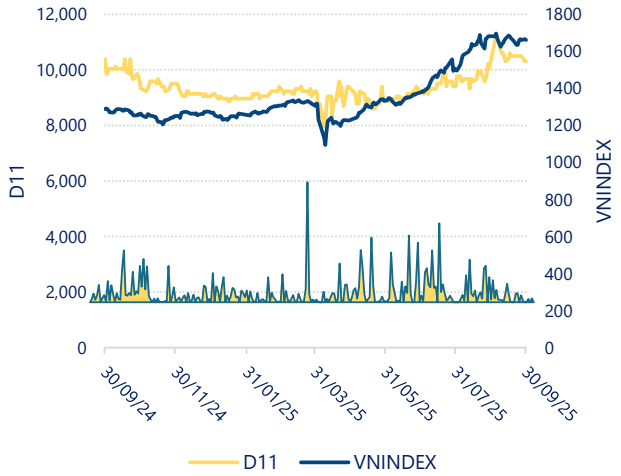
tỷ VNĐ

Kết quả kinh doanh



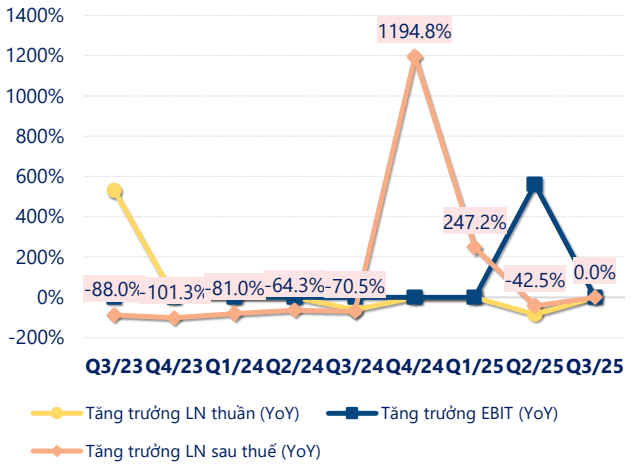
(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



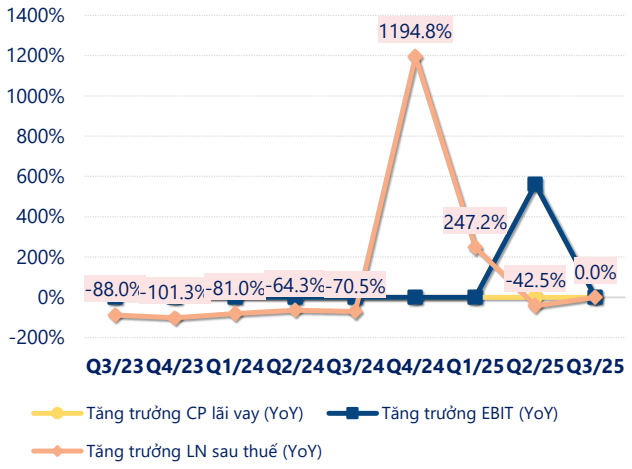
CTCP Địa ốc 11 (HNX: D11)

Tăng trưởng lợi nhuận



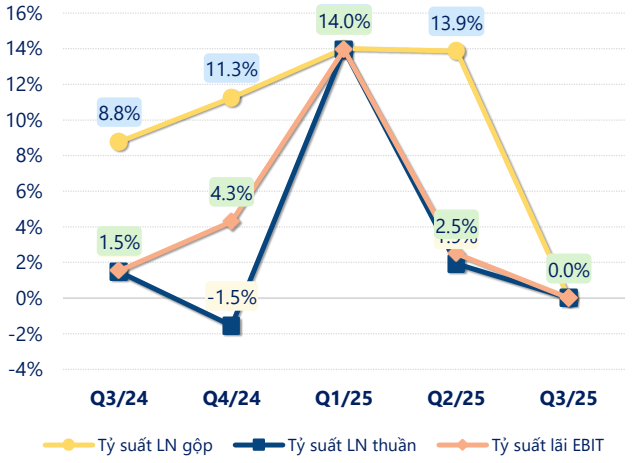
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



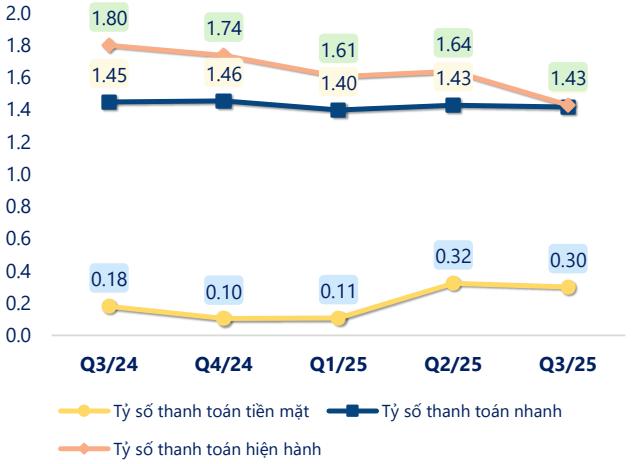
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



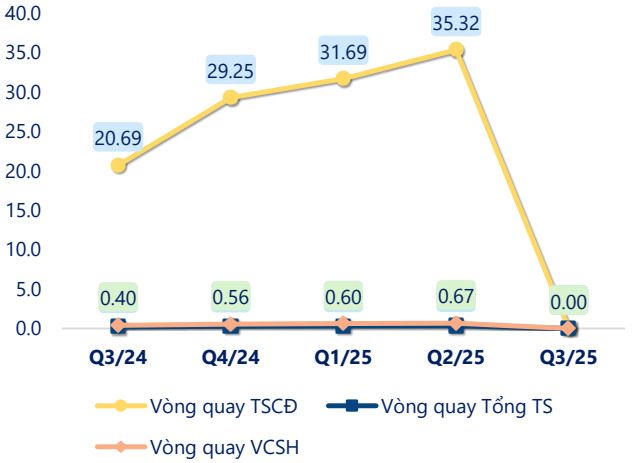
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



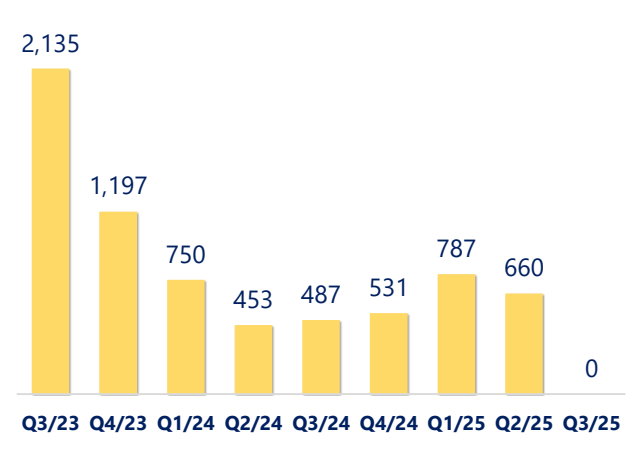
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

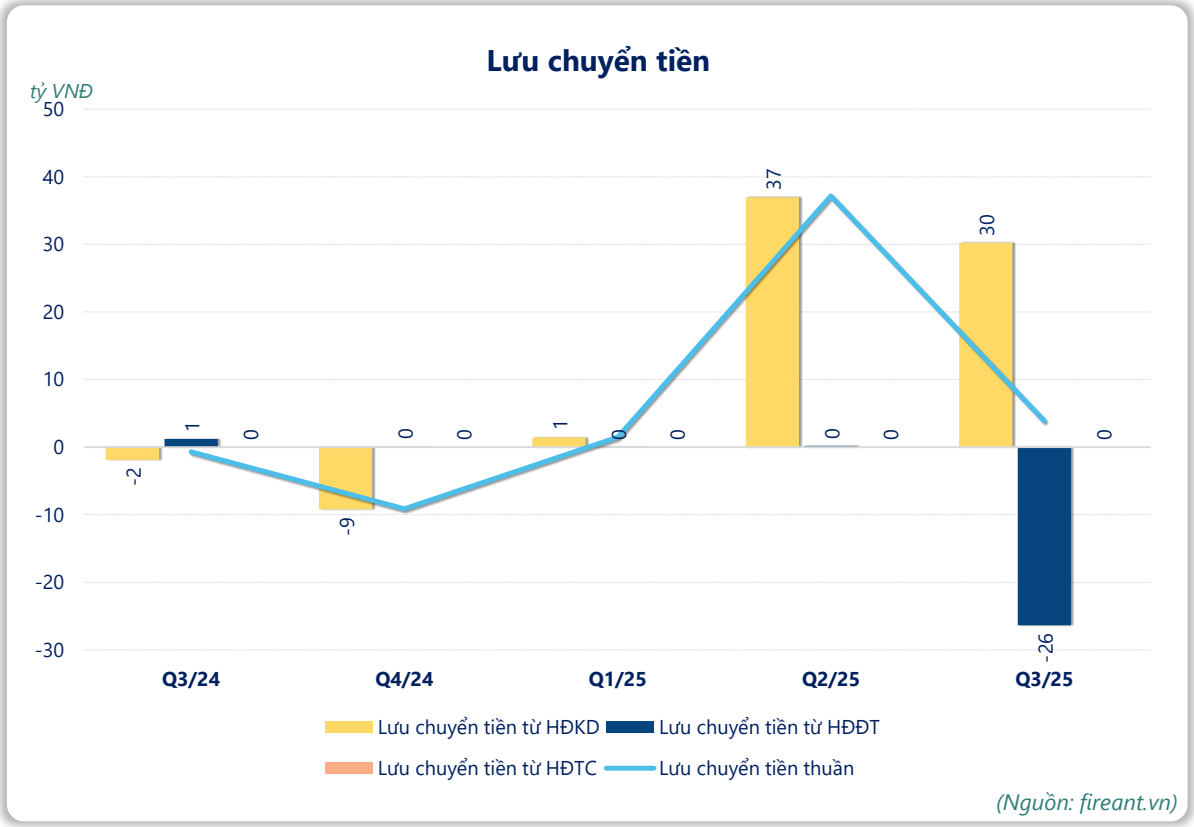


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Địa ốc 11 (HNX: D11)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần		**39.8**			**72.2**	
Giá vốn hàng bán		36.3			60.0	
Lợi nhuận gộp		3.49			12.2	
Doanh thu HĐTC		1.44			5.18	
Chi phí TC		2.16			5.54	
Chi phí lãi vay		0.00			0	
LN trong công ty LKLD		**0.00**			**0**	
Chi phí bán hàng		0.00			0.24	
Chi phí QLDN		**2.18**			**10.4**	
LN thuần từ HĐKD		0.59			1.19	
Lợi nhuận khác		**0.03**			**2.15**	
LN trước thuế		0.61			3.34	
Lợi nhuận sau thuế		**0.52**			**2.73**	
LNST của CĐ cty mẹ		**0.52**			**2.73**	

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)